|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GDĐT KON TUM**TRƯỜNG THPT DUY TÂN**ĐỀ CHÍNH THỨC*(Đề kiểm tra có 04 trang)* | **KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KÌ I, NĂM 2024-2025****Môn: LỊCH SỬ, Lớp: 11***Thời gian làm bài: 45 phút, không kể thời gian phát đề* |

**Mã đề: 114**

*Họ, tên học sinh:…………………………………*

*Số báo danh:………………..…….………………*

**PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn**. Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi học sinh chọn phương án trả lời đúng nhất

**Câu 1.** Nguyên nhân dẫn đến chủ nghĩa xã hội ở Châu Á đạt được những thành tựu to lớn từ năm 1991 đến nay là:

 **A.** Thực hiện công nghiệp hóa toàn diện đất nước.

 **B.** Tiến hành cải cách, mở cửa, đổi mới đất nước.

 **C.** Sự giúp đỡ của Liên Xô và các nước Đông Âu.

 **D.** Hổ trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong quá trình phát triển đất nước.

**Câu 2.** Thắng lợi của các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trong thời kì Bắc thuộc đã

 **A.** khẳng định vai trò to lớn của lực lượng vũ trang ba thứ quân.

 **B.** mở ra kĩ nguyên mới: độc lập, tự chủ, đi lên chủ nghĩa xã hội.

 **C.** chấm dứt hoàn toàn ách đô hộ của phong kiến phương Bắc.

 **D.** để lại những bài học kinh nghiệm lịch sử quý báu.

**Câu 3.** Phong trào đấu tranh giành độc lập ở Đông Nam Á trải qua mấy giai đoạn ?

 **A. 3 B. 5. C. 4. D. 6**

**Câu 4.** Đâu ***không*** phải là một trong những nguyên nhân chủ quan dẫn đến Đông Nam Á bị xâm lược bởi chủ nghĩa thực dân phương Tây?

 **A.** tình hình chính trị, kinh tế, xã hội có biểu hiện suy thoái.

 **B.** các cuộc nổi dậy của nhân dân chống chế độ phong kiến.

 **C.** chính sách bành trướng thuộc địa của các nước thực dân.

 **D.** chế độ phong kiến bước vào khủng hoảng, suy yếu.

**Câu 5.** Khi mới thành lập, Liên Xô gồm 4 nước Cộng hoà Xô Viết là

 **A.** Nga, U-crai-na, Môn-đô-va và Lát-vi-a.

 **B.** Nga, U-crai-na, Tuốc-mê-nix-tan và Ác-mê-ni-a.

 **C.** Nga, U-crai-na, Bê-lô-rút-xi-a và Ngoại Cáp-ca-dơ.

 **D.** Nga, U-crai-na, Bê-lô-rút-xi-a và Lít-va.

**Câu 6.** Sự kiện nào sau đây đánh dấu chủ nghĩa xã hội từ phạm vi một nước trở thành một hệ thống thế giới?

 **A.** Thắng lợi của cuộc cách mạng dân chủ nhân dân ở các nước Đông Âu (1945-1949).

 **B.** Cách mạng tháng Tám thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời (1945).

 **C.** Nội chiến ở Trung Quốc kết thúc, nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời (1949).

 **D.** Thắng lợi của cuộc cách mạng Cu-ba đã lật đổ chế độ độc tài Batixta năm 1959.

**Câu 7.** Đâu là cuộc đấu tranh tiêu biểu nhất trong phong trào đấu tranh chống thực dân Hà Lan ở In-đô-nê-xia từ thế kỷ XVI đến XIX ?

 **A.** Phong trào do Ong Kẹ và Si-vô-tha chỉ huy. **B.** Cuộc đấu tranh do Đi-pô-nê-gô-rô lãnh đạo.

 **C.** Cuộc kháng chiến do Xu-các-nô lãnh đạo. **D.** Cuộc đấu tranh của nhân dân trên đảo Java.

**Câu 8.** Điểm chung trong nguyên nhân thất bại của cuộc kháng chiến chống quân Minh dưới triều Hồ và kháng chiến chống Pháp dưới triều Nguyễn là

 **A.** không nhận được sự ủng hộ từ quần chúng nhân dân.

 **B.** đều không có sự lãnh đạo tài tình của các tướng giỏi.

 **C.** dẫn đến mất độc lập, tự chủ của quốc gia, dân tộc.

 **D.** triều đình không huy động được sức mạnh toàn dân.

**Câu 9.** Hiến pháp Liên Xô (1924) ghi nhận việc hợp tác giữa các nước Xô viết thành một nhà nước Liên bang dựa trên cơ sở.

 **A.** đồng thuận về văn hóa. **B.** tự nguyện của các quốc gia.

 **C.** tự nguyện có điều kiện. **D.** hợp nhất các lực lượng

**Câu 10.** Sự kiện mở đầu cho quá trình xâm lược và cai trị của thực dân phương Tây đối với các nước Đông Nam Á là

 **A.** các cuộc phát kiến địa lý xuất hiện. **B.** Pháp xâm lược 3 nước Đông Dương.

 **C.** Tây Ban Nha xâm lược Phi-líp-pin. **D.** Bồ Đào Nha xâm lược Ma-lắc-ca.

**Câu 11.** Trận quyết chiến trong cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Tống thời Lý là

 **A.** trận Rạch Gầm - Xoài Mút. **B.** trận Bạch Đằng.

 **C.** trận Như Nguyệt. **D.** trận Ngọc Hồi - Đống Đa.

**Câu 12.** Từ sự thất bại trong phong trào kháng chiến chống thực dân phương Tây xâm lược, chúng ta có thể rút ra bài học gì trong quá trình xây dựng và bảo vệ đất nước hiện nay ?

 **A.** Đoàn kết, phát huy sức mạnh toàn dân. **B.** Tham gia vào các khối liên minh quân sự.

 **C.** Phát triển nền kinh tế đối ngoại, hợp tác. **D.** Gia nhập vào tất cả các tổ chức quốc tế.

**Câu 13.** Trong lịch sử chống giặc ngoại xâm của dân tộc Việt Nam đến trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, cuộc kháng chiến nào sau đây **không** giành được thắng lợi?

 **A.** Kháng chiến chống quân Mông - Nguyên của nhà Trần.

 **B.** Kháng chiến chống quân Nam Hán của Ngô Quyền.

 **C.** Kháng chiến chống quân Thanh của Quang Trung.

 **D.** Kháng chiến chống Pháp của triều đình nhà Nguyễn.

**Câu 14.** Chiến thắng nào sau đây đã chấm dứt hoàn toàn thời kì một nghìn năm đô hộ của phong kiến phương Bắc đối với nước ta?

 **A.** Chiến thắng Ngọc Hồi - Đống Đa.(1789). **B.** Chiến thắng trên sông Bạch Đằng.(938)

 **C.** Chiến thắng tại phòng tuyến sông Như Nguyệt(1077).

 **D.** Chiến thắng Bạch Đằng( 1288)

**Câu 15.** Mục đích của các nước phương Tây khi thực hiện chính sách “chia để trị” ở các nước Đông Nam Á là gì?

 **A.** Dễ dàng đàn áp các cuộc đấu tranh.  **B.** Cột chặt kinh tế thuộc địa vào chính quốc.

 **C.** Phát triển kinh tế theo từng vùng, miền. **D.** Chia rẽ, làm suy yếu sức mạnh dân tộc.

**Câu 16.** Cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam có vai trò như thế nào?

 **A.** trong việc hình thành và nâng cao lòng tự hào dân tộc.

 **B.** để lại nhiều bài học kinh nghiệm sâu sắc.

 **C.** Quyết định sự sinh tồn vong của quốc gia Việt Nam.

 **D.** trong việc hình thành và phát triển truyền thống yêu nước.

**Câu 17.** Các nước Đông Âu nổi dậy giành chính quyền thành lập nhà nước dân chủ nhân dân nhờ được sự giúp đở của

 **A.** Pháp. **B.** Mỹ. **C.** Anh. **D.** Liên Xô.

**Câu 18.** Đâu là hậu quả của chính sách “ngu dân” mà các nước thực dân phương Tây đã thi hành ở Đông Nam Á?

 **A.** Sự bùng nổ dân số. **B.** Kinh tế rất nghèo nàn.

 **C.** Xung đột sắc tộc. **D.** Trình độ dân trí thấp.

**Câu 19.** Tình hình của các nước Đông Âu giai đoạn từ 1950 đến thập niên 70 của thế kỉ XX là

 **A.** tiến hành công nghiệp hoá- hiện đại hoá đất nước.

 **B.** thành lập chính quyền dân chủ nhân dân.

 **C.** xây dựng dụng CNXH đạt nhiều thành tựu.

 **D.** hoàn thành cách mạng dân chủ nhân dân.

**Câu 20.** Một trong những ý nghĩa quốc tế của sự thành lập nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (1-10-1949) là

 **A.** cổ vũ mạnh mẽ phong trào giải phóng dân tộc ở Đông Bắc Á.

 **B.** tạo điều kiện nối liền chủ nghĩa xã hội từ châu Âu sang châu Á.

 **C.** làm cho chủ nghĩa xã hội trở thành một hệ thống trên thế giới.

 **D.** làm giảm tình trạng căng thẳng của cục diện Chiến tranh lạnh.

**Câu 21.** Nguyên nhân dẫn đến các nước Đông Nam Á hải đảo trở thành đối tượng đầu tiên bị chủ nghĩa thực dân phương Tây xâm lược là

 **A.** khu vực nằm trên tuyến đường biển huyết mạch Đông - Tây.

 **B.** dân số đông, nguồn lao động lành nghề chiếm đa số.

 **C.** chế độ phong kiến rơi vào khủng hoảng, suy thoái.

 **D.** có nền quân sự yếu nên dễ dàng bị đánh bại.

**Câu 22.** Nguyễn Huệ lựa chọn đoạn sông Tiền từ Rạch Gầm đến Xoài Mút làm nơi quyết chiến với quân Xiêm, vì

 **A.** nơi này có địa thế hiểm trở, phù hợp cho bố trí trận địa mai phục.

 **B.** đoạn sông này chắn ngang mọi con đường tiến vào Thăng Long.

 **C.** nơi này là biên giới tự nhiên ngăn cách lãnh thổ Việt - Xiêm.

 **D.** quân Xiêm chỉ tiến sang xâm lược Đại Việt theo con đường thủy.

**Câu 23.** Trong thời gian đầu của thế kỉ XVI, thực dân phương Tây xâm nhập vào các nước Đông Nam Á thông qua

 **A.** hoạt động buôn bán và truyền giáo. **B.** hoạt động thể thao và du lịch.

 **C.** hoạt động chiến tranh xâm lược. **D.** hoạt động khai thác tài nguyên thiên nhiên.

**Câu 24.** Nội dung nào sau đây phản ánh ***đúng*** ý nghĩa của sự ra đời Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết?

 **A.** Tăng cường vị thế của nước Nga trên trường quốc tế.

 **B.** Nâng địa vị thế của các nước Xô viết trên thế giới.

 **C.** Cũng cố địa vị của nước Nga trong Liên bang Xô viết.

 **D.** Tăng cường vị thế của Liên Xô trên trường quốc tế.

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai.** Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai.

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai.** Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai.

**Câu 1.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Chiến tranh bảo vệ tổ quốc có vai trò quan trọng đối với sự sinh tồn và phát triển của dân tộc Việt Nam. Thắng lợi của những cuộc kháng chiến góp phần bảo vệ vững chắc nền độc lập, giữ gìn bản sắc văn hóa và tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình xây dựng đất nước...Chiến tranh bảo vệ tổ quốc còn có ý nghĩa to lớn trong việc hình thành và nâng cao lòng tự hào, ý thức tự cường và tô đậm những truyền thống tốt đẹp của dân tộc, đồng thời để lại nhiều bài học kinh nghiệm sâu sắc...”

a) Nhân dân Việt Nam tiến hành chiến tranh bảo vệ tổ quốc nhằm mở rộng lãnh thổ quốc gia.

b) Tất cả các cuộc chiến tranh bảo vệ tổ quốc trong lịch sử dân tộc đều giành được thắng lợi.

c) Chiến tranh bảo vệ tổ quốc góp phần hình thành nên truyền thống yêu nước của dân tộc.

d) Chiến tranh bảo vệ tổ quốc đã góp phần gìn giữ văn hóa và truyền thống dân tộc Việt Nam.

**Câu 2 .** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Quá trình thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết phù hợp với lợi ích chung của các dân tộc trên đất nước Xô viết. Sức mạnh của tình đoàn kết và sự hợp tác, giúp đỡ giữa các dân tộc tạo điều kiện cho sự phát triển nhanh chóng về kinh tế, xã hội của tất cả các nước Cộng hòa, đồng thời tăng cường vị thế của Liên Xô trên trường quốc tế. Sự thành lập Liên Xô dưới sự chỉ đạo của V. Lê-nin đã mở ra con đường giải quyết đúng đắn vấn đề dân tộc trên đất nước Xô viết trên cơ sở bình đẳng và giúp đỡ lẫn nhau”.

**a)** Liên Xô là liên bang gồm nhiều nước cộng hòa theo chế độ tư bản chủ nghĩa.

**b)** Liên Xô ra đời sự xuất hiện của nhà nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới.

**c)** Liên Xô ra đời, hệ thống xã hội chủ nghĩa đã được xác lập trên phạm vi thế giới.

**d)** Cơ sở thành lập Liên Xô là bình đẳng giữa các dân tộc và sự giúp đỡ lẫn nhau.

**Câu 3**: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Điểm chung của chính sách thống trị thực dân ở Đông Nam Á là khai thác, vơ vét và bòn rút các quốc gia trong khu vực bằng chính sách thuế khóa đánh vào các tầng lớp nhân dân bản địa, cướp ruộng đất lập đồn điền, bóc lột sức người, khai thác tài nguyên; thông qua khai thác triệt để sản phẩm nông nghiệp, tiếp tục đầu tư để bóc lột lâu dài trong công nghiệp… Vì vậy, cao su, cà phê, chè, lúa gạo là những sản vật đặc trưng của Đông Nam Á được thực dân phương Tây chú ý khai thác từ sớm”

(Lương Ninh (Chủ biên), *Đông Nam Á: Lịch sử từ nguyên thủy đến ngày nay*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2018, tr.337)

**a)** Đoạn trích cung cấp thông tin về chính sách khai thác, bóc lột của thực dân phương Tây đối với khu vực Đông Nam Á.

**b)** Những sản vật được coi là thế mạnh của các nước Đông Nam Á được thực dân phương Tây chú ý đầu tư khai thác sớm để thu lợi nhuận cao.

**c)** Khai thác tài nguyên thiên nhiên không phải là điểm chung trong chính sách cai trị của thực dân phương Tây ở Đông Nam Á.

**d)** Trong công nghiệp, thực dân phương Tây tìm cách vơ vét, bòn rút các nước Đông Nam Á thông qua việc cướp ruộng đất lập đồn điền.

**Câu 4.** Đọc đoạn tư liệu sau đây.

Các cuộc kháng chiến bảo vệ độc lập dân tộc của Việt Nam mang tính chính nghĩa, chống kẻ thù xâm lược. Vì thế đã huy động được sức mạnh toàn dân, hình thành thế trận "cả nước đánh giặc, toàn dân là lính". Truyền thống yêu nước và ý chí kiên cường bất khuất trong đấu tranh bảo vệ nền độc lập của nhân dân Đại Việt là nhân tố quyết định thắng lợi của các cuộc kháng chiến. Có đội ngũ những nhà lãnh đạo và tướng lĩnh mưu lược, tài giỏi, biết vận dụng đúng đắn, sáng tạo, truyền thống và nghệ thuật quân sự vào thực tiễn các cuộc kháng chiến.

a) Chiến tranh bảo vệ tổ quốc là các cuộc chiến tranh mang tính chính nghĩa, tiến bộ.

b) Nội dung quan trọng nhất trong đường lối kháng chiến của Việt Nam là toàn dân.

c) Nhân tố quyết định thắng lợi trong các cuộc kháng chiến là sự lãnh đạo của đảng.

d) Nghệ thuật quân sự Việt Nam luôn được kế thừa và phát huy trong kháng chiến.

***------ HẾT ------***